

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – Đề số 5**Môn: Tiếng Việt - Lớp 5****Bộ sách Cánh diều****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết giữa học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 5 – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Bí mật của khu vườn**

Tuấn rón rén bước vào khu vườn sau nhà ông nội. Mùi hương của những bông hoa nhài lan tỏa khắp không gian. Ông nội đã rất am hiểu trong việc trồng trọt, và khu vườn này luôn là nơi bí ẩn đối với cậu.

"Này Tuấn" - Ông nội gọi, "Con muốn học cách trồng cây không?" – Ông nội hỏi.

Đôi mắt Tuấn sáng lên. Cậu bé luôn tò mò về những bí mật của khu vườn rộng lớn này. Ông nội mỉm cười và đưa cho cậu một cái xem nhỏ.

Ông nói: "Chúng ta phải hiểu đất. Đất không phải chỉ là một lớp đát đen đơn thuần. Nó là nguồn sống cho mọi loài thực vật."

Ông dẫn Tuấn đến một góc vườn. Cậu bé quan sát những luống đất được chăm sóc cẩn thận. Ông nội giải thích từng loại đất: đất sét, đất cát, đất mùn. Mỗi loại đất đều có đặc điểm riêng, phù hợp với những loại cây khác nhau.

Ông nội chỉ vào một luống cà chua và nói: "Những cây này cần đất giàu dinh dưỡng. Chúng ta phải bón phân, tưới nước đúng cách."

Tuấn học được cách nhận biết mùa vụ, cách gieo hạt, và quan trọng nhất là cách chăm sóc cây cối. Ông nội không chỉ dạy cậu kỹ thuật trồng trọt, mà còn chia sẻ những câu chuyện về cuộc sống, về sự kiên nhẫn và yêu thương mà con người dành cho thiên nhiên.

Những ngày hè tiếp theo, Tuấn dành nhiều thời gian trong vườn. Cậu trồng được những luống rau sạch, chăm sóc những cây hoa xinh đẹp. Và mỗi khi thu hoạch, cậu luôn cảm thấy một niềm vui khó tả.

"Con biết không, trồng cây giống như nuôi dưỡng ước mơ. Cần có kiên nhẫn, chăm chỉ và tình yêu." – Ông nội nói.

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Điều gì khiến Tuấn thích thú với khu vườn của ông nội?

- A. Khu vườn rất rộng lớn.
- B. Có nhiều loài hoa đẹp.
- C. Là nơi chứa đựng nhiều “ bí mật ” mà cậu muốn khám phá.
- D. Có rất nhiều quả ngon.

Câu 2. Ông nội đã dạy Tuấn điều gì về đất?

- A. Đất chỉ là đất đen.
- B. Những đặc điểm của các loại đất.
- C. Đất không quan trọng với cây cối.
- D. Đất cần được tưới nước thường xuyên.

Câu 3. Theo em, Tuấn đã học được những gì từ ông nội?

- A. Kỹ thuật trồng trọt và tình yêu với thiên nhiên.
- B. Cách làm vườn để kiếm tiền.
- C. Cách phân biệt các loại cây.
- D. Cách chăm sóc động vật.

Câu 4. Theo em, vì sao Tuấn cảm thấy vui khi thu hoạch?

- A. Vì được ăn những trái cây ngon.
- B. Vì được nhận quà từ ông nội.
- C. Vì đó là lúc Tuấn được gặt hái thành quả do chính mình tạo ra.
- D. Vì được mọi người khen ngợi.

Câu 5. Ngoài kỹ thuật trồng trọt, ông nội còn chia sẻ với Tuấn điều gì?

- A. Những bài học về lịch sử, cuộc sống
- B. Những câu chuyện về cuộc sống, về sự kiên nhẫn và yêu thương dành cho thiên nhiên
- C. Những bí quyết nấu ăn ngon, chọn rau củ
- D. Những trò chơi dân gian

Câu 6. Câu nào của ông nội đã so sánh việc trồng cây với việc nuôi dưỡng ước mơ?

- A. "Chúng ta phải hiểu đất. Đất không phải chỉ là một lớp đất đen đơn thuần."
- B. "Những cây này cần đất giàu dinh dưỡng. Chúng ta phải bón phân, tưới nước đúng cách."
- C. "Chúng ta phải hiểu đất. Đất không phải chỉ là một lớp đất đen đơn thuần. Nó là nguồn sống cho mọi loài thực vật."
- D. "Con biết không, trồng cây giống như nuôi dưỡng ước mơ. Cần có kiên nhẫn, chăm chỉ và tình yêu."

Câu 7. Tìm câu ghép và xác định các vế của câu ghép đó trong đoạn văn sau:

Thần Nắng cũng đem ám áp đến vùng ngập lũ. Nước rút nhanh, hoa cỏ bùng nở, chim gọi bầy làm tổ, ong tìm hoa làm mật. Vạn vật trút bỏ lớp áo uớt át, vui đón những tia nắng ám chan hòa. Không ai nói với ai điều gì nhưng thần Mưa và thần Nắng đều hiểu rằng, mùa xuân chỉ trở về trong thuận hòa và yêu thương.

Câu 8. Trong câu ghép “Chú bướm dễ dàng thoát ra khỏi cái kén nhưng thân hình nó thì sưng phồng lên, đôi cánh thì nhăn nhúm.” có mấy vế câu? Các vế câu được nối với nhau bằng cách nào?

- A. Hai vế câu. Nối bằng cách
- B. Ba vế câu. Nối bằng cách
- C. Bốn vế câu. Nối bằng cách
- D. Năm vế câu. Nối bằng cách

Câu 9. Tìm điệp ngữ, điệp ngữ trong câu ca dao dưới đây và cho biết tác dụng của điệp từ, điệp ngữ ấy:

Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh, bông trắng, lại chen nhị vàng
Nhị vàng, bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

(Ca dao)

Câu 10. Viết tiếp một vế vào chỗ trống để tạo thành câu ghép:

- a. Mùa hè đã đến,.....
- b. Mặt trời lặn,.....
- c. Nếu trời mưa to,.....

B. Kiểm tra viết

Đề bài: Em hãy viết bài văn tả cảnh công viên.

----- Hết -----

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

1. C	2. B	3. A	4. C	5. B	6. D	8. B
------	------	------	------	------	------	------

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm văn bản sau:**

Câu 1. Điều gì khiến Tuấn thích thú với khu vườn của ông nội?

- A. Khu vườn rất rộng lớn.
- B. Có nhiều loài hoa đẹp.
- C. Là nơi chứa đựng nhiều “bí mật” mà cậu muốn khám phá.
- D. Có rất nhiều quả ngon.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu của bài đọc để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Điều khiến Tuấn thích thú với khu vườn của ông nội là nơi chứa đựng nhiều “bí mật” mà cậu muốn khám phá.

Đáp án C.

Câu 2. Ông nội đã dạy Tuấn điều gì về đất?

- A. Đất chỉ là đất đen.
- B. Những đặc điểm của các loại đất.
- C. Đất không quan trọng với cây cối.
- D. Đất cần được tưới nước thường xuyên.

Phương pháp giải:

Em đọc phần giữa của bài đọc để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Ông nội đã dạy Tuấn về những đặc điểm của các loại đất.

Đáp án B.

Câu 3. Theo em, Tuấn đã học được những gì từ ông nội?

- A. Kỹ thuật trồng trọt và tình yêu với thiên nhiên.
- B. Cách làm vườn để kiếm tiền.
- C. Cách phân biệt các loại cây.
- D. Cách chăm sóc động vật.

Phương pháp giải:

Em đọc phần cuối của bài đọc để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Theo em, Tuấn đã học được kỹ thuật trồng trọt và tình yêu với thiên nhiên từ ông nội.

Đáp án A.

Câu 4. Theo em, vì sao Tuấn cảm thấy vui khi thu hoạch?

- A. Vì được ăn những trái cây ngon.
- B. Vì được nhận quà từ ông nội.
- C. Vì đó là lúc Tuấn được gặt hái thành quả do chính mình tạo ra.
- D. Vì được mọi người khen ngợi.

Phương pháp giải:

Em đọc phần cuối của bài đọc để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Theo em, Tuấn cảm thấy vui khi thu hoạch vì được gặt hái thành quả do chính mình tạo ra.

Đáp án C.

Câu 5. Ngoài kỹ thuật trồng trọt, ông nội còn chia sẻ với Tuấn điều gì?

- A. Những bài học về lịch sử, cuộc sống
- B. Những câu chuyện về cuộc sống, về sự kiên nhẫn và yêu thương dành cho thiên nhiên
- C. Những bí quyết nấu ăn ngon, chọn rau củ
- D. Những trò chơi dân gian

Phương pháp giải:

Em đọc phần cuối của bài đọc để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Ngoài kỹ thuật trồng trọt, ông nội còn chia sẻ với Tuấn những câu chuyện về cuộc sống, về sự kiên nhẫn và yêu thương dành cho thiên nhiên.

Đáp án B.

Câu 6. Câu nói nào của ông nội đã so sánh việc trồng cây với việc nuôi dưỡng ước mơ?

- A. "Chúng ta phải hiểu đất. Đất không phải chỉ là một lớp đất đen đơn thuần."
- B. "Những cây này cần đất giàu dinh dưỡng. Chúng ta phải bón phân, tưới nước đúng cách."
- C. "Chúng ta phải hiểu đất. Đất không phải chỉ là một lớp đất đen đơn thuần. Nó là nguồn sống cho mọi loài thực vật."
- D. "Con biết không, trồng cây giống như nuôi dưỡng ước mơ. Cần có kiên nhẫn, chăm chỉ và tình yêu."

Phương pháp giải:

Em đọc các đáp án lựa chọn câu nói có nội dung so sánh việc trồng cây với việc nuôi dưỡng ước mơ.

Lời giải chi tiết:

Câu nói của ông nội đã so sánh việc trồng cây với việc nuôi dưỡng ước mơ là "Con biết không, trồng cây giống như nuôi dưỡng ước mơ. Cần có kiên nhẫn, chăm chỉ và tình yêu."

Đáp án D.

Câu 7. Tìm câu ghép và xác định các vế của câu ghép đó trong đoạn văn sau:

Thần Nắng cũng đem ám áp đến vùng ngập lũ. Nước rút nhanh, hoa cỏ bùng nở, chim gọi bầy làm tổ, ong tìm hoa làm mật. Vạn vật trút bỏ lớp áo uớt át, vui đón những tia nắng ám chan hòa. Không ai nói với ai điều gì nhưng thần Mưa và thần Nắng đều hiểu rằng, mùa xuân chỉ trở về trong thuận hòa và yêu thương.

Phương pháp giải:

Em xác định các thành phần câu, vẽ câu để tìm câu ghép.

Lời giải chi tiết:

Câu ghép là: Nước rút nhanh,/ hoa cỏ bùng nở,/ chim gọi bầy làm tổ, /ong tìm hoa làm mật/.

Vậy, câu ghép trên có 4 vế.

Câu 8. Trong câu ghép “Chú bướm dẽ dàng thoát ra khỏi cái kén nhưng thân hình nó thì sung phong lên, đôi cánh thì nhăn nhúm.” có mấy vế câu? Các vế câu được nối với nhau bằng cách nào?

- A. Hai vế câu. Nối bằng cách
- B. Ba vế câu. Nối bằng cách
- C. Bốn vế câu. Nối bằng cách
- D. Năm vế câu. Nối bằng cách

Phương pháp giải:

Em xác định các vế câu chỉ ra từ nối giữa các vế câu.

Lời giải chi tiết:

Chú bướm dẽ dàng thoát ra khỏi cái kén / nhưng thân hình nó thì sung phong lên, / đôi cánh thì nhăn nhúm.

Câu ghép có 3 vế câu được nối bằng kết từ “nhưng” và dấu phẩy.

Đáp án B.

Câu 9. Tìm điệp ngữ, điệp ngữ trong câu ca dao dưới đây và cho biết tác dụng của điệp từ, điệp ngữ ấy:

Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh, bông trắng, lại chen nhị vàng
Nhị vàng, bông trắng, lá xanh
Gân bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

(Ca dao)

Phương pháp giải:

Em tìm từ ngữ được lặp lại nhiều lần và dựa vào nội dung đoạn thơ để nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ ấy.

Lời giải chi tiết:

Điệp ngữ “lá xanh, bông trắng, nhị vàng” được lặp đi lặp lại để làm nổi bật các bộ phận của hoa sen, phần nào cũng đẹp đẽ từ đó nhấn mạnh vẻ đẹp bình dị mà thanh cao của loài hoa này.

Câu 10. Viết tiếp một vế vào chỗ trống để tạo thành câu ghép:

- a. Mùa hè đã đến,.....
- b. Mặt trời lặn,
- c. Nếu trời mưa to,

Phương pháp giải:

Em viết về câu còn lại dựa trên nội dung của vế câu đã cho.

Lời giải chi tiết:

- Mùa hè đến, bác Mặt trời thức dậy sớm sau lũy tre làng.
- Mặt trời lặn, bầu trời khoác lên mình chiếc áo màu đen.
- Nếu trời mưa to, cánh đồng trước nhà tôi có thể bị ngập.

B. Kiểm tra viết

Phương pháp giải:

- Em xác định đối tượng miêu tả và lập dàn ý về đối tượng đó với bố cục 3 phần.
- Dựa trên dàn ý đã lập để viết bài văn hoàn chỉnh.

Lời giải chi tiết:

Dàn ý :

1. Mở bài: Giới thiệu công viên mà em định tả

- Tên công viên đó là gì?

- Em thường ra công viên với ai?

2. Thân bài:

a. Tả bao quát

- Công viên ở đâu?

- Công viên rộng hay nhỏ?

- Không gian, quang cảnh vào buổi sáng yên tĩnh hay tấp nập?

b. Tả chi tiết

- Mặt trời lúc này như thế nào?

- Nắng ra sao?

- Cây cối trong công viên như thế nào?

- Chim chóc làm gì?

- Con đường trong công viên như thế nào?

- Các hàng ghé đá được sắp xếp ra sao?

- Mọi người thường làm gì ở công viên vào buổi sáng?

- Kết thúc buổi sáng như thế nào?

3. Kết bài: Cảm nghĩ của em về buổi sáng tại công viên

Bài tham khảo 1:

Chiều thứ 6, sau khi tan học, em dành thời gian ra công viên Thống Nhất ở gần nhà để đi bộ và thư giãn sau một tuần học tập vất vả.

Lúc này, trời đã tắt nắng, không khí ngoài đường vẫn còn oi nóng sau một ngày chói chang. Nhưng vừa bước chân vào công viên, em đã cảm nhận được bầu không khí mát mẻ và trong lành, khiến em vô cùng dễ chịu. Đó chính là nhờ hồ Bảy Mẫu rất rộng ở chính giữa công viên, cùng thảm cỏ rộng lớn và rất nhiều cây xanh bao quanh đó. Thật khó để tưởng tượng rằng giữa thủ đô Hà Nội xa hoa, nhộn nhịp lại có một mảnh đất

xanh ngòi như vậy. Bên trong công viên giống như vườn địa đàng được bảo vệ nỗi lên giữa thành phố. Trở thành điểm đến cho những người yêu cây xanh và sự bình yên. Em chạy bộ dọc theo con đường lát gạch, băng qua những hàng cây xanh mát, qua những luống hoa tươi xinh đã bát đầu cùp cánh lúc cuối ngày. Rồi vòng về bên bờ hồ thoáng đãng. Xung quanh em, mọi người cũng vui vẻ với việc chạy bộ, tập thể dục hay đơn giản là ngồi trò chuyện cùng nhau. Khung cảnh trong công viên yên bình đến lạ.

Và rồi, trong bất ngờ, những chiếc đèn đường cao lớn có bóng đèn tròn như mặt trăng bắt sáng lên, tỏa ánh sáng vàng cam sưởi ấm mặt đất. Gió cũng mạnh hơn và lạnh hơn từ lúc nào. Thé là trời sắp tối. Em vội vàng đứng dậy, thầm tạm biệt công viên để trở về nhà, hòa vào dòng người đông đúc ngoài kia.

Bài tham khảo 2 :

Học kì một vừa qua, em đạt danh hiệu học sinh tiên tiến xuất sắc nên được bố mẹ cho lên phô thǎm người bác ruột. Em được bác cho ra thăm công viên vào một buổi sáng mùa xuân nắng đẹp. Cảnh đẹp của khu công viên đã để lại cho em nhiều ấn tượng sâu sắc.

Hai bác cháu rảo bộ trên vỉa hè hít thở không khí trong lành của buổi sớm. Và kia khu công viên đã hiện ra với một màu xanh tràn trề sức sống. Bước qua cánh cổng sơn xanh rộng mở là vào đến công viên. Em thật sự ngỡ ngàng trước vẻ đẹp và màu sắc rực rỡ của nó. Hiện ra trước mắt em là bồn hoa nhỏ xinh xinh chạy dài dọc theo con đường được rải sỏi. Em nhẹ bước đi.. Gió xuân hagy nồng nàn lay những nhành hoa mỏng manh. Đó là bồn hoa cẩm chướng. Xung quanh bồn là một hàng tóc tiên xanh mượt.

Nụ hoa hé nở chum chím như đang cười với em. Em đưa tay nâng niu một bông hoa cẩm chướng. Trên những cánh hoa còn đọng lại những giọt sương mai long lanh như những viên ngọc trong suốt mà ông mặt trời đã hào phóng rắc xuống tặng cho hoa. Những bông hoa cẩm chướng rung rinh vẫy chào ông mặt trời. Cánh hoa màu hồng mỏng manh khum khum ôm lấy nhị hoa ở giữa. Điểm xen thêm giữa bồn hoa là mấy bông vi-ô-lét. Cánh hoa tim tím mịn màng xen lẫn màu hồng của cẩm chướng tạo cho bồn hoa thêm rực rỡ. Hai bác cháu lại đi tiếp trong bước chân nhộn nhịp của mọi người.

Trước mắt em là hồ nước trong xanh. Xung quanh hồ được xây kè đá rất chắc chắn. Mặt hồ phẳng lặng soi bóng mây trời. Em đưa tay vốc từng vốc nước. Nước mát lạnh sóng sánh trên tay em. Một làn gió nhẹ thoảng qua làm cho mặt nước hồ chao nghiêng. Nắng chiếu lấp lánh trên những đầu ngọn sóng như dát vàng dát ngọc. Em chợt reo lên thích thú: “Ô! đẹp quá!” Em đưa tay khẽ nhặt một bông hoa tầm xuân mới rụng, cánh còn tươi. Bông hoa như ánh đèn sắc màu hồng hồng tươi trẻ. Bác em bảo: “Khi ra chuồng thú mới thật làm cháu mê say. Ở đó toàn những chú vật ngộ nghĩnh”.

Những chú khỉ nghịch ngợm leo trèo chuyền qua các song sắt đưa tay bắt lay từng cái kẹo của mọi người. Những em bé được bố mẹ bế, tay chỉ trỏ, miệng cười khanh khách làm rộn cả khu chuồng thú. Những chú vẹt tinh ranh, bộ lông xanh mượt óng á, cái mỏ vàng luôn mấp máy câu: “Chào khách, chào khách”. Nhưng có lẽ nổi bật hơn cả là một chú đà điểu chân dài, cổ cao, chạy đi chạy lại quanh chuồng, tỏ vẻ vui mừng trước những tiếng vỗ tay của mọi người. Em đứng ngây người ngắm chú hươu vàng có những đốm đen, cặp sừng to cong mềm mại, khéo léo vút cao chú đang gặm cỏ, trông đến là ngon lành.

Lúc ra về, lòng em xôn xang bao niềm vui khó tả. Nắng xoa nhẹ trên đồi má em, tóc em bay bay cùng
nắng gió.